

TỜ TRÌNH

Về việc xem xét, cho ý kiến để ban hành Đề án kết thúc hoạt động đảng bộ cấp huyện và đảng bộ cấp xã hiện nay; thành lập đảng bộ cấp xã trực thuộc Tỉnh ủy Đắk Nông

Kính gửi: Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.

Căn cứ các kết luận, nghị quyết của Trung ương; Hướng dẫn số 31-HD/BTCTW, ngày 23/4/2025 của Ban Tổ chức Trung ương về việc thành lập tổ chức đảng tương ứng các đơn vị hành chính ở địa phương và sắp xếp tổ chức bộ máy cơ quan Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, đoàn thể cấp tỉnh, cấp xã. Trên cơ sở dự thảo Đề án do Ban Tổ chức Tỉnh ủy tham mưu xây dựng, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã xem xét và thống nhất trình Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh xem xét, ban hành Đề án kết thúc hoạt động đảng bộ cấp huyện, đảng bộ cấp xã hiện nay và thành lập đảng bộ cấp xã trực thuộc Tỉnh ủy Đắk Nông (sau đây gọi tắt là Đề án) như sau:

I. Về quy trình xây dựng và bố cục dự thảo Đề án

1. Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy tại Thông báo số 6835-TB/VPTU ngày 26/4/2025, Ban Tổ chức Tỉnh ủy đã chủ trì, phối hợp với các đảng bộ huyện, thành phố và các đơn vị liên quan để triển khai xây dựng Đề án theo quy định. Đến thời điểm hiện nay, đã xây dựng dự thảo Đề án và gửi xin ý kiến góp ý các đơn vị, địa phương và Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy (02 lần¹); Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã tổ chức các cuộc họp để xem xét, cho ý kiến theo quy định.

2. Đề án có bố cục gồm 05 phần như sau:

- Phần thứ nhất: Sự cần thiết và căn cứ xây dựng Đề án.
- Phần thứ hai: Thực trạng đảng bộ cấp huyện, cấp xã hiện nay.
- Phần thứ ba: Phương án kết thúc hoạt động đảng bộ cấp huyện và đảng bộ cấp xã hiện nay.

¹ Lần 01: Gửi lấy ý kiến các cơ quan tham mưu, giúp việc, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội, Sở Nội vụ; các huyện ủy, thành ủy... Lần 2: Gửi xin ý kiến các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Qua tổng hợp ý kiến góp ý thì các địa phương, đơn vị, cá nhân có liên quan cơ bản thống nhất với dự thảo (lần 1,2), những ý kiến góp ý phù hợp Ban Tổ chức Tỉnh ủy đã tổng hợp, hoàn thiện Đề án.

- Phần thứ tư: Phương án thành lập đảng bộ cấp xã trực thuộc Tỉnh ủy.
- Phần thứ năm: Tổ chức thực hiện.

II. Nội dung cơ bản của Đề án

1. Về phương án kết thúc hoạt động đảng bộ cấp huyện và đảng bộ cấp xã hiện nay

1.1. Quan điểm, nguyên tắc

- Thực hiện đúng quan điểm của Đảng về đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh, gọn, mạnh, hiệu lực, hiệu quả. Giữ vững nguyên tắc tổ chức của Đảng; thực hiện nghiêm nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo việc đổi mới, sắp xếp và quản lý tổ chức bộ máy, biên chế của hệ thống chính trị.

- Việc sắp xếp hệ thống tổ chức đảng ở địa phương phải đồng bộ với sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính các cấp ở địa phương, bảo đảm tinh gọn, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả; khắc phục triệt để chồng chéo về chức năng, nhiệm vụ, chia cắt về địa bàn, lĩnh vực, tổ chức trung gian; bảo đảm hoạt động thông suốt, hiệu lực, hiệu quả, nâng cao vai trò lãnh đạo, cầm quyền của Đảng.

- Việc kết thúc hoạt động và thành lập các tổ chức đảng tương ứng với các đơn vị hành chính ở địa phương bảo đảm đúng Điều lệ Đảng và các quy định, hướng dẫn của Trung ương.

1.2. Thời điểm kết thúc hoạt động của đảng bộ cấp huyện và đảng bộ cấp xã hiện nay

- Kết thúc hoạt động của đảng bộ cấp huyện: Tỉnh ủy ban hành quyết định kết thúc hoạt động của 08 đảng bộ (thành phố Gia Nghĩa, huyện Đắk Glong, huyện Đắk Song, huyện Đắk Mil, huyện Cư Jút, huyện Krông Nô, huyện Đắk R'Lấp và huyện Tuy Đức) **kể từ ngày 01/7/2025**.

- Kết thúc hoạt động của đảng bộ cấp xã: Các huyện ủy, Thành ủy Gia Nghĩa ban hành quyết định kết thúc hoạt động của 71 đảng bộ cấp xã **kể từ ngày 01/7/2025**.

1.3. Phương án kết thúc hoạt động của đảng bộ cấp huyện, đảng bộ cấp xã hiện nay

- Về tổ chức đảng: Chuyển các tổ chức thuộc đảng bộ cấp huyện và đảng bộ cấp xã hiện nay về đảng bộ cấp xã mới thành lập và các đảng bộ khác theo quy định.

- Về đảng viên: Chuyển đầy đủ hồ sơ đảng viên thuộc đảng bộ cấp huyện và đảng bộ cấp xã hiện nay về đảng bộ cấp xã mới thành lập và các đảng bộ khác có liên quan khi đảng viên chuyển công tác về cơ quan, đơn vị khác.

- Về bố trí cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và biên chế: Thực hiện

bổ trí cấp ủy viên, ủy viên ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, ủy ban kiểm tra, chủ nhiệm, phó chủ nhiệm ủy ban kiểm tra cấp huyện, cấp xã và cán bộ lãnh đạo, quản lý, công chức, viên chức của các cơ quan tham mưu, giúp việc, trung tâm chính trị của cấp ủy cấp huyện hiện nay về công tác tại đảng bộ cấp xã mới thành lập theo quy định.

Chuyển biên chế cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đang công tác tại đảng bộ cấp huyện, đảng bộ cấp xã hiện nay về đảng bộ cấp xã mới và các cơ quan, đơn vị khác có liên quan theo quy định.

- Về tài chính: Các tổ chức đảng cấp huyện và xã khi kết thúc hoạt động phải lập đầy đủ báo cáo quyết toán tài chính đến thời điểm chấm dứt. Các khoản kinh phí chưa sử dụng sẽ được điều tiết hợp lý về các tổ chức đảng mới theo địa bàn theo quy định.

- Về tài sản: Kiểm kê toàn bộ trụ sở làm việc, tài sản cố định, trang thiết bị (máy tính, các thiết bị bảo mật, thiết bị nghiệp vụ công tác đảng, máy in, bàn ghế, hạ tầng, thiết bị công nghệ thông tin, xe ô tô,...). Tài sản công được phân loại và chuyển giao cho đảng bộ xã, phường mới thành lập; những tài sản dôi dư được thu hồi, điều chuyển về Văn phòng Tỉnh ủy hoặc xử lý theo quy định.

- Về con dấu và hồ sơ lưu trữ: Tổ chức đảng cấp huyện, xã khi kết thúc hoạt động phải nộp con dấu và giấy chứng nhận đã đăng ký mẫu dấu cho cơ quan công an nơi đăng ký mẫu dấu. Toàn bộ hồ sơ tài liệu lưu trữ được phân loại, chỉnh lý theo đúng quy định.

2. Phương án thành lập đảng bộ cấp xã mới trực thuộc Tỉnh ủy

2.1. Nguyên tắc, thẩm quyền thành lập đảng bộ cấp xã

- Nguyên tắc: Đảm bảo nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo việc đổi mới, sắp xếp và quản lý tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị. Bảo đảm bám sát theo định hướng của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, đồng thời phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của các cấp ủy, tổ chức đảng, địa phương, cơ quan, đơn vị.

Thực hiện đúng nguyên tắc, quy định trong sắp xếp tổ chức bộ máy, cán bộ; giữ vững ổn định chính trị, kỷ luật, kỷ cương của Đảng; nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của đảng bộ cấp xã thuộc Tỉnh ủy sau khi thành lập bảo đảm hoạt động bình thường của các tổ chức cơ sở đảng, cơ quan, đơn vị trực thuộc.

- Thẩm quyền thành lập: Tỉnh ủy quyết định thành lập các đảng bộ xã, phường trực thuộc Tỉnh ủy (thời gian thành lập Đảng bộ cấp xã **kể từ ngày 01/7/2025**).

Ban Thường vụ Tỉnh ủy quyết định chỉ định ban chấp hành, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, ủy ban kiểm tra, chủ nhiệm, phó chủ nhiệm ủy ban kiểm tra đảng ủy xã, phường nhiệm kỳ 2025 - 2030.

2.2. Phương án thành lập đảng bộ xã, phường trực thuộc Tỉnh ủy

- Về tên gọi của đảng bộ cấp xã: Lấy theo tên gọi của đơn vị hành chính mới thành lập theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

- Thành lập đảng bộ xã, phường trực thuộc Tỉnh ủy: Sắp xếp 71 đảng bộ xã, phường, thị trấn hiện nay (06 đảng bộ phường, 60 đảng bộ xã và 05 đảng bộ thị trấn) để thành lập 28 đảng bộ xã, phường trực thuộc Tỉnh ủy (03 phường, 25 xã), giảm 43 đảng bộ xã, phường, thị trấn (03 đảng bộ phường, 05 đảng bộ thị trấn và 35 đảng bộ xã). Tên gọi của các đảng bộ cấp xã sau thành lập và số lượng tổ chức đảng, đảng viên trực thuộc (có Phụ lục 28 đảng bộ xã, phường kèm theo).

2.3. Phương án sắp xếp, kiện toàn cơ cấu tổ chức bộ máy, biên chế khi thành lập đảng bộ xã, phường mới

- Cơ cấu tổ chức bộ máy:

+ Ban chấp hành Đảng ủy: Số lượng từ 27 - 33 đồng chí; trong đó, đảng bộ hợp nhất, sáp nhập từ 2 xã (phường) hoặc đảng bộ xã không thuộc diện hợp nhất, sáp nhập, thì số lượng tối đa không quá 27; đảng bộ hợp nhất, sáp nhập từ 3 xã (phường) trở lên, thì số lượng tối đa không quá 33. Định hướng cơ cấu gồm cán bộ, công chức, viên chức cơ quan đảng ủy, cơ quan chính quyền, quân sự, công an, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc (gồm các tổ chức chính trị - xã hội), đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp và thôn, buôn, bon, bản, tổ dân phố².

+ Ban thường vụ Đảng ủy: Số lượng từ 09 - 11 đồng chí; định hướng cơ cấu (đối với bố trí số lượng tối đa 11 đồng chí), gồm: Bí thư, phó bí thư; chủ tịch hội đồng nhân dân (bí thư hoặc phó bí thư thường trực kiêm nhiệm), chủ tịch ủy ban nhân dân, 01 phó chủ tịch hội đồng nhân dân, 02 phó chủ tịch ủy ban nhân dân; chủ nhiệm ủy ban kiểm tra, trưởng ban xây dựng Đảng; chỉ huy trưởng quân sự, trưởng công an; chủ tịch ủy ban Mặt trận Tổ quốc.

+ Thường trực Đảng ủy: 03 đồng chí, gồm: Bí thư và 02 đồng chí (01 phó bí thư thường trực và 01 phó bí thư, chủ tịch ủy ban nhân dân).

² Định hướng cụ thể (đối với bố trí số lượng tối đa 33 đồng chí) như sau:

- (1) Thường trực Đảng ủy 03 đồng chí.
- (2) Lãnh đạo các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy 05 đồng chí.
- (3) Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân 01 đồng chí.
- (4) Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân 02 đồng chí.
- (5) Ủy ban Mặt trận Tổ quốc 05 đồng chí (Chủ tịch Mặt trận và cấp phó phụ trách 04 đoàn thể).
- (6) Các phó ban của Hội đồng nhân dân 02 đồng chí.
- (7) Trưởng các phòng, ban và tương đương, cấp trưởng đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân từ 03 - 05 đồng chí.
- (8) Lãnh đạo các đơn vị lực lượng vũ trang 03 đồng chí (quân sự 01, công an 02).
- (9) Bí thư Đảng ủy, chỉ ủy cơ sở trực thuộc từ 07 - 09 đồng chí.

+ Ủy ban kiểm tra Đảng ủy: Số lượng, cơ cấu ủy viên (thực hiện theo Hướng dẫn của Ủy ban Kiểm tra Trung ương và của Ban Thường vụ Tỉnh ủy).

+ Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của đảng ủy: Đảng ủy cấp xã được thành lập 03 cơ quan tham mưu, giúp việc theo quy định của Trung ương (kể cả các xã không sáp nhập), bao gồm: (1) Văn phòng, (2) Ban xây dựng đảng, (3) Cơ quan ủy ban kiểm tra. Đối với đảng ủy xã, phường nơi có trụ sở trung tâm chính trị cấp huyện hiện nay được thành lập thêm trung tâm chính trị là đơn vị sự nghiệp của đảng ủy.

- Về biên chế: Biên chế cán bộ lãnh đạo, công chức, viên chức các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc, đơn vị sự nghiệp của đảng ủy cấp xã mới (bao gồm cả thường trực đảng ủy) dự kiến định hướng như sau: (1) Đối với đảng bộ cấp xã không thực hiện sắp xếp, sáp nhập: Bố trí không quá 15 biên chế. (2) Đối với đảng bộ cấp xã thực hiện sắp xếp, sáp nhập: Bố trí không quá 17 biên chế. (3) Đối với đảng bộ cấp xã thực hiện sắp xếp, sáp nhập và có trung tâm chính trị: Bố trí không quá 20 biên chế.

Trước mắt có thể bố trí biên chế nhiều hơn (bao gồm cán bộ công tác Đảng của huyện, xã hiện có và một số cán bộ, công chức cấp tỉnh; trong đó bố trí 01 biên chế cơ yếu hoặc công nghệ thông tin để thực hiện công tác bảo vệ thông tin bí mật nhà nước và nhiệm vụ đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tại đảng ủy cấp xã); sau khi hoàn thiện vị trí việc làm, tối đa sau thời gian 05 năm phải thực hiện đúng theo quy định của cấp có thẩm quyền.

2.4. Phương án bố trí, sắp xếp cán bộ, công chức, viên chức và người lao động khi thành lập đảng bộ xã, phường mới

Thực hiện việc bố trí, phân công cán bộ lãnh đạo, quản lý, công chức, viên chức và biên chế của các cơ quan tham mưu, giúp việc cấp ủy cấp xã theo hướng cơ bản bố trí cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và biên chế cấp huyện, cấp xã hiện nay về cấp xã và tăng cường một số cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp ban, sở ngành cấp tỉnh về cấp xã (nếu cần). Định hướng bố trí, sắp xếp như sau:

- Cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý:

+ Đối với cán bộ ở cấp tỉnh: Có thể tăng cường, điều động một số cán bộ cấp phó sở, ban, ngành và tương đương cấp tỉnh trở lên về công tác tại các đảng bộ cấp xã mới để giới thiệu, chỉ định giữ các chức vụ cán bộ chủ chốt cấp xã (bí thư, phó bí thư, chủ tịch HĐND, Chủ tịch UBND cấp xã).

+ Đối với cán bộ chủ chốt cấp huyện: Điều động, bố trí giữ các chức vụ chủ chốt cấp xã mới thành lập hoặc điều động, bố trí giữ các chức vụ lãnh đạo, quản lý tại sở, ban, ngành và tương đương cấp tỉnh (nếu đảm bảo vị trí).

+ Đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý còn lại (Ủy viên ban thường vụ cấp ủy cấp huyện; phó chủ tịch HĐND, UBND cấp huyện): Điều động, bố trí công tác tại các xã mới thành lập, giữ các chức vụ chủ chốt cấp xã (nếu bảo đảm quy định về khung chức danh, chức vụ theo quy định và còn vị trí) hoặc bố trí giữ các chức vụ cấp trưởng các cơ quan tham mưu, giúp việc cấp ủy cấp xã, phó chủ tịch HĐND, phó chủ tịch UBND, chủ tịch Ủy ban MTTQVN cấp xã.

- Cán bộ thuộc diện ban thường vụ cấp ủy cấp huyện quản lý:

+ Đối với các đồng chí là cấp ủy viên cấp huyện: Bố trí công tác tại các xã mới thành lập giữ các chức vụ cấp trưởng, cấp phó các cơ quan tham mưu, giúp việc cấp ủy cấp xã; phó chủ tịch HĐND, phó chủ tịch UBND; chủ tịch, phó chủ tịch Ủy ban MTTQVN cấp xã; giám đốc trung tâm chính trị (nếu có) hoặc bố trí giữ chức vụ cấp trưởng các ban, phòng chuyên môn thuộc HĐND, UBND và cấp trưởng đơn vị sự nghiệp thuộc UBND cấp xã.

+ Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý tại các cơ quan tham mưu, giúp việc, đơn vị sự nghiệp cấp huyện còn lại và thường trực cấp ủy cấp xã hiện nay không phải là cấp ủy viên cấp huyện: Bố trí cấp trưởng, cấp phó các cơ quan tham mưu, giúp việc cấp ủy cấp xã; phó chủ tịch HĐND, phó chủ tịch UBND, chủ tịch, phó chủ tịch Ủy ban MTTQVN cấp xã; giám đốc trung tâm chính trị (nếu bảo đảm quy định về khung chức danh, chức vụ theo quy định và còn vị trí) hoặc cấp trưởng, cấp phó các phòng, ban chuyên môn thuộc HĐND, UBND và cấp trưởng đơn vị sự nghiệp thuộc UBND cấp xã.

- Công chức, viên chức chuyên môn, nghiệp vụ và người lao động tại các cơ quan tham mưu, giúp việc, trung tâm chính trị cấp huyện hiện nay: Bố trí công tác tại các cơ quan khối đảng, Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội, trung tâm chính trị (nếu có) cấp xã hoặc các phòng, ban chuyên môn thuộc HĐND, UBND cấp xã, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND cấp xã (nếu đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn vị trí việc làm).

- Đối với cán bộ không chuyên trách cơ quan đảng cấp xã hiện nay: Kết thúc việc sử dụng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã hiện nay kể từ ngày 01/8/2025. Giao chính quyền địa phương xem xét, có thể sắp xếp, bố trí người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ tham gia công tác tại thôn, tổ dân phố và thực hiện chế độ, chính sách đối với các trường hợp không bố trí công tác theo quy định.

Ngoài ra, căn cứ yêu cầu thực tiễn ở cấp xã mới thành lập, vị trí việc làm theo quy định và tình hình đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của cấp huyện, cấp xã hiện nay thì có thể điều động, tăng cường cán bộ, công chức, viên chức cấp tỉnh (trưởng, phó trưởng phòng và chuyên viên...) về công tác tại cấp xã, nhất là những

lĩnh vực, ngành nghề có chuyên môn sâu để kịp thời đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Trên cơ sở định hướng bố trí cán bộ, công chức, viên chức, người lao động nêu trên; khi thực hiện việc bố trí, sắp xếp nhân sự để giữ các chức danh, chức vụ lãnh đạo, quản lý cụ thể ở cấp xã thì đồng thời phải căn cứ vào quy định về tiêu chuẩn, điều kiện và khung chức danh, chức vụ của Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành và các văn bản khác có liên quan.

2.5. Phương án và lộ trình giải quyết chế độ, chính sách

- Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động khi được điều động, bố trí sắp xếp công tác tại các đảng bộ xã mới thì tiếp tục được hưởng lương theo ngạch, bậc và các chế độ phụ cấp lương hiện hưởng trong thời gian 06 tháng kể từ ngày có quyết định; sau đó thực hiện theo quy định mới của Chính phủ.

- Trường hợp cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong quá trình sắp xếp mà có đơn tự nguyện nghỉ hưu trước tuổi hoặc nghỉ thôi việc thì cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền thực hiện việc rà soát, đánh giá và thực hiện chính sách, chế độ theo quy định hiện hành, cụ thể:

(1) Trước khi sắp xếp:

+ Đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý có nguyện vọng nghỉ hưu, nghỉ việc, ban thường vụ cấp ủy cấp huyện chỉ đạo rà soát, hoàn thiện hồ sơ, thủ tục theo quy định gửi về Ban Tổ chức Tỉnh ủy để thẩm định, tham mưu trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định.

+ Đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc cấp ủy địa phương quản lý có nguyện vọng nghỉ hưu, nghỉ việc, ban thường vụ cấp ủy cấp huyện chủ động chỉ đạo rà soát, thẩm định, quyết định giải quyết chế độ, chính sách theo thẩm quyền trước khi kết thúc hoạt động của đảng bộ cấp huyện theo quy định.

(2) Sau khi sắp xếp: Cán bộ, công chức, viên chức công tác tại cơ quan, đơn vị, địa phương nào thì tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị, địa phương đó có trách nhiệm xem xét giải quyết (hoặc đề xuất với cấp có thẩm quyền) xem xét giải quyết chế độ, chính sách theo quy định phân cấp quản lý cán bộ.

- Trường hợp cán bộ, công chức, viên chức ở cấp huyện và cấp xã không đáp ứng đủ tiêu chuẩn, điều kiện để được bố trí đảm nhiệm vị trí việc làm ở cấp xã mới thì giải quyết chế độ, chính sách theo quy định hiện hành.

- Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, người hưởng lương trong lực lượng vũ trang trên địa bàn đơn vị hành chính sau sắp xếp tiếp tục hưởng chế độ, chính sách đặc thù áp dụng theo vùng, theo khu vực hoặc theo đơn vị hành chính

như thời điểm trước khi thực hiện sắp xếp cho đến khi có quyết định khác của cấp có thẩm quyền.

3. Thời gian hoàn thành: Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh xem xét, ban hành Đề án và báo cáo về Ban Tổ chức Trung ương **trước ngày 15/5/2025**.

(có dự thảo Đề án lần thứ 5 kèm theo)

Ban Thường vụ Tỉnh ủy trình Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh xem xét, cho ý kiến để ban hành Đề án kết thúc hoạt động đảng bộ cấp huyện và đảng bộ cấp xã hiện nay; thành lập đảng bộ cấp xã trực thuộc Tỉnh ủy Đắk Nông theo quy định.

Nơi nhận:

- Như kính gửi,
- Thường trực Tỉnh ủy,
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy (TH).

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**

Ngô Thanh Danh

PHỤ LỤC

**Dự kiến tên gọi các đảng bộ xã, phường sau thành lập và số lượng
tổ chức đảng, đảng viên trực thuộc**
(Kèm theo Tờ trình số-TTr/TU, ngày/5/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

Stt	Tên đảng bộ thành lập mới (dự kiến)	Dự kiến số tổ chức đảng trực thuộc	Dự kiến tổng số đảng viên	Ghi chú
1	Thành lập Đảng bộ xã Quảng Sơn trên cơ sở giữ nguyên hiện trạng Đảng bộ xã Quảng Sơn thuộc Huyện ủy Đắk Glong hiện nay. Trụ sở: Tại xã Quảng Sơn hiện nay.	29	372	
2	Thành lập Đảng bộ xã Quảng Trục trên cơ sở giữ nguyên hiện trạng Đảng bộ xã Quảng Trục thuộc Huyện ủy Tuy Đức. Trụ sở: Tại xã Quảng Trục hiện nay.	23	279	
3	Thành lập Đảng bộ xã Quảng Hòa trên cơ sở giữ nguyên hiện trạng Đảng bộ xã Quảng Hòa thuộc Huyện ủy Đắk Glong. Trụ sở: Tại xã Quảng Hòa hiện nay.	17	143	
4	Thành lập Đảng bộ xã Đắk Wil trên cơ sở sáp nhập Đảng bộ: xã Đắk Wil và xã Ea Pô thuộc Huyện ủy Cư Jút. Trụ sở: Tại xã Ea Pô hiện nay.	52	750	
5	Thành lập Đảng bộ xã Nam Dong trên cơ sở sáp nhập xã Nam Dong và xã Đắk Drông thuộc Huyện ủy Cư Jút. Trụ sở: Tại xã Nam Dong hiện nay.	59	852	
6	Thành lập Đảng bộ xã Cư Jút trên cơ sở sáp nhập Đảng bộ: xã Tâm Thắng, xã Trúc Sơn, xã Cư Knia và thị trấn Ea Tling thuộc Huyện ủy Cư Jút. Trụ sở: Tại thị trấn Ea Tling hiện nay.	87	1518	
7	Thành lập Đảng bộ xã Thuận An trên cơ sở sáp nhập Đảng bộ: xã Đắk Lao và xã Thuận An thuộc Huyện ủy Đắk Mil. Trụ sở: Tại xã Thuận An hiện nay.	44	1098	
8	Thành lập Đảng bộ xã Đức Lập trên cơ sở sáp nhập Đảng bộ: xã Đức Mạnh, xã Đức Minh và thị trấn Đắk Mil thuộc Huyện ủy Đắk Mil. Trụ sở: Tại thị trấn Đắk Mil hiện nay.	69	1349	

Stt	Tên đảng bộ thành lập mới (dự kiến)	Dự kiến số tổ chức đảng trực thuộc	Dự kiến tổng số đảng viên	Ghi chú
9	Thành lập Đảng bộ xã Đắc Mil trên cơ sở sáp nhập Đảng bộ: xã Đắc Gầm, xã Đắc N'Drót, xã Đắc R'la. Trụ sở: Tại xã Đắc R'la hiện nay.	57	753	
10	Thành lập Đảng bộ xã Đắc Sắk trên cơ sở sáp nhập Đảng bộ: xã Đắc Sắk, xã Long Sơn thuộc Huyện ủy Đắc Mil và xã Nam Xuân thuộc Huyện ủy Krông Nô. Trụ sở: Tại xã Long Sơn hiện nay.	50	744	
11	Thành lập Đảng bộ xã Nam Đà trên cơ sở sáp nhập Đảng bộ: xã Buôn Chóah, xã Nam Đà, xã Đắc Sôr thuộc Huyện ủy Krông Nô. Trụ sở: Tại xã Nam Đà hiện nay.	43	775	
12	Thành lập Đảng bộ xã Krông Nô trên cơ sở sáp nhập Đảng bộ: xã Đắc Drô, xã Tân Thành và thị trấn Đắc Mâm thuộc Huyện ủy Krông Nô. Trụ sở: Tại thị trấn Đắc Mâm hiện nay.	52	983	
13	Thành lập Đảng bộ xã Nâm Nung trên cơ sở sáp nhập Đảng bộ: xã Nâm N'Đir và xã Nâm Nung thuộc Huyện ủy Krông Nô. Trụ sở: Tại xã Nâm Nung hiện nay.	28	475	
14	Thành lập Đảng bộ xã Quảng Phú trên cơ sở sáp nhập Đảng bộ: xã Đức Xuyên, xã Đắc Nang và xã Quảng Phú thuộc Huyện ủy Krông Nô. Trụ sở: Tại xã Quảng Phú hiện nay.	36	424	
15	Thành lập Đảng bộ xã Đắc Song trên cơ sở sáp nhập Đảng bộ: xã Đắc Mól và xã Đắc Hòa thuộc Huyện ủy Đắc Song. Trụ sở: Tại xã Đắc Mól hiện nay.	23	352	
16	Thành lập Đảng bộ xã Đức An trên cơ sở sáp nhập Đảng bộ: xã Nam Bình, thị trấn Đức An và xã Đắc N'Drung thuộc huyện ủy Đắc Song. Trụ sở: Tại thị trấn Đức An hiện nay.	50	993	
17	Thành lập Đảng bộ xã Thuận Hạnh trên cơ sở sáp nhập Đảng bộ: xã Thuận Hạnh và xã Thuận Hà thuộc Huyện ủy Đắc Song Trụ sở: Tại xã Thuận Hà hiện nay.	32	562	
18	Thành lập Đảng bộ xã Trường Xuân trên cơ	35	543	

Stt	Tên đảng bộ thành lập mới (dự kiến)	Dự kiến số tổ chức đảng trực thuộc	Dự kiến tổng số đảng viên	Ghi chú
	sở sáp nhập Đảng bộ: xã Nâm N'Jang và xã Trường Xuân thuộc Huyện ủy Đắk Song. Trụ sở: Tại xã Trường Xuân hiện nay.			
19	Thành lập Đảng bộ xã Tà Đùng trên cơ sở sáp nhập Đảng bộ: xã Đắk Som và xã Đắk R'măng thuộc Huyện ủy Đắk Glong. Trụ sở: Tại xã Đắk Som hiện nay.	35	426	
20	Thành lập Đảng bộ xã Quảng Khê trên cơ sở sáp nhập xã Quảng Khê và xã Đắk Plao thuộc Huyện ủy Đắk Glong. Trụ sở: Tại xã Quảng Khê hiện nay.	38	667	
21	Thành lập Đảng bộ phường Bắc Gia Nghĩa trên cơ sở sáp nhập Đảng bộ: phường Quảng Thành, phường Nghĩa Thành, phường Nghĩa Đức thuộc Thành ủy Gia Nghĩa và xã Đắk Ha thuộc Huyện ủy Đắk Glong. Trụ sở: Tại phường Nghĩa Đức hiện nay.	52	1186	
22	Thành lập Đảng bộ phường Nam Gia Nghĩa trên cơ sở sáp nhập Đảng bộ: xã Đắk R'moan, phường Nghĩa Phú và phường Nghĩa Tân thuộc Thành ủy Gia Nghĩa. Trụ sở: Tại phường Nghĩa Tân hiện nay.	47	881	
23	Thành lập Đảng bộ phường Đông Gia Nghĩa trên cơ sở sáp nhập Đảng bộ: xã Đắk Nia và phường Nghĩa Trung thuộc Thành ủy Gia Nghĩa. Trụ sở: Tại phường Nghĩa Trung hiện nay.	35	816	
24	Thành lập Đảng bộ xã Quảng Tân trên cơ sở sáp nhập Đảng bộ: xã Đắk Ngo và xã Quảng Tân thuộc Huyện ủy Tuy Đức. Trụ sở: Tại xã Quảng Tân hiện nay.	52	530	
25	Thành lập Đảng bộ xã Tuy Đức trên cơ sở sáp nhập Đảng bộ: xã Quảng Tâm, xã Đắk Búk So và xã Đắk R'Tih thuộc Huyện ủy Tuy Đức. Trụ sở: Tại xã Đắk Búk So hiện nay.	55	956	
26	Thành lập Đảng bộ xã Kiến Đức trên cơ sở sáp nhập Đảng bộ: xã Kiến Thành, xã Nghĩa Thắng, xã Đạo Nghĩa và thị trấn Kiến Đức thuộc Huyện ủy Đắk R'Lấp.	68	1409	

Stt	Tên đảng bộ thành lập mới (dự kiến)	Dự kiến số tổ chức đảng trực thuộc	Dự kiến tổng số đảng viên	Ghi chú
	Trụ sở: Tại thị trấn Kiến Đức hiện nay.			
27	Thành lập Đảng bộ xã Nhân Cơ trên cơ sở sáp nhập Đảng bộ: xã Đắc Wer, xã Nhân Cơ và xã Đạo Nghĩa thuộc Huyện ủy Đắc R'Lấp. Trụ sở: Tại xã Nhân Cơ hiện nay.	48	583	
28	Thành lập Đảng bộ xã Quảng Tín trên cơ sở sáp nhập Đảng bộ: xã Quảng Tín, xã Đắc Sin, xã Hưng Bình và xã Đắc Ru thuộc Huyện ủy Đắc R'Lấp. Trụ sở: Tại xã Đắc Sin hiện nay.	66	820	
TC	28 (03 phường, 25 xã)	1282	21239	

* **Ghi chú:** Số lượng đảng viên thuộc các đảng bộ nêu trên chưa bao gồm số đảng viên tại các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc cấp huyện hiện nay và số đảng viên cấp tỉnh sẽ chuyển công tác về cấp xã theo phương án bố trí nhân sự ở xã, phường (thành lập mới).

-----*-----